TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 16-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng

Bà Lương Thị Mai Dung

- Thư kX phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy, Thư kX Tòa án nhân dân Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân Hện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lX số 02/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Như X, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1996 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ a, phường b, quận d, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Vi Thị Tr; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biên pháp nhăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Cù Thế H, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn a, xã b, Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Cù Thế H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôm Đầm, xã Thủy Triều, Hện Thủy Nguyên có viết bài đăng trên faecbook có nội dung muốn mua Card màn hình máy tính. Do không có tiền ăn tiêu nên khi đọc được bài viết của anh H, Đỗ Như X đã nảy sinh X định chiếm đoạt tiền của anh H bằng cách đưa ra các thông tin giả có Card màn hình máy tính loại RX470-4Gb bán. X sử dụng tài khoản faecbook "X Đỗ Như" kết bạn với tài khoản "Cu The H" của anh H. X và anh H trao đổi nội dung mua bán Card màn hình máy tính. X nói với anh H có Card màn hình máy vi tính

loại mRX 470 4GB bán với giá 5.000.000 đồng. X cung cấp hình ảnh Card màn hình cho anh H. Anh H tin tưởng đồng X mua. Hai bên thỏa thuận địa điểm giao nhận hàng tại xã Lưu Kiếm, Hện Thủy Nguyên. X yêu cầu anh H phải thanh toán trước cho X 5.000.000 đồng vào tài khoản của X số 152206798 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Để anh H tin tưởng cHển tiền, X đã chụp và gửi hình ảnh đóng hàng, cHển hàng cho anh H. X còn cung cấp số điện thoại của X nhưng nói với anh H là số điện thoại của người vận cHển hàng để anh H liên lạc nhận hàng. Ngày 07-4-2021 anh Cù Thế H đã cHển vào tài khoản của X tại Ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của anh H cHển đến tài khoản, X đã chặn facebook, chặn điện thoại, để anh H không liên lạc được nhằm mục đích chiếm đoạt 5.000.000 đồng của anh H. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của anh H, X đã dùng tiêu sài cá nhân hết. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8+; 01 Card màn hình máy tính loại RX 470 4GB đã cHển Chi cục thi hành án dân sự Hện Thủy Nguyên quản lX.

Về dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSTN ngày 07 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Hện Thủy Nguyên đã truy tố Đỗ Như X về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8+; 01 Card màn hình máy tính loại RX 470 4GB. Về dân sự đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện, bị cáo ăn năn hối cải và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có X kiến hay khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, định khung hình phạt: Khi đọc được thông tin trên mạng xã hội thấy anh Cù Thế H có nhu cầu mua Card màn hình máy vi tính, Đỗ Như X đã nảy sinh X định chiếm đoạt tiền của anh H. Ngày 06 - 4-2021, bị cáo đã dùng điện thoại giao dịch với anh Cù Thế H thỏa thuận bán card màn hình máy tính loại RX470-4Gb với giá 5.000.000 đồng. Anh H đồng X mua và đã cHển 5.000.000 đồng vào tài khoản số 152206798 mang tên Đỗ Như X tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Sau khi nhận được tiền, X đã chặn facebook, chặn điện thoại, để anh H không liên lạc được nhằm mục đích chiếm đoạt 5.000.000 đồng của anh H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, b, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải buộc cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lX vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8 và 01 Card màn hình máy tính loại RX 470 4GB là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền bồi thường 5.000.000 đồng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Tài sản chiếm đoạt Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b,s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Như X 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lX và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lX vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8+ đã qua sử dụng; 01 Card màn hình máy tính loại RX 470 4GB đã cHển Chi cục thi hành án dân sự Hện Thủy Nguyên quản lX (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND Hện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an h. Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHS CA Hện Thuỷ Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS Hện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
UBND P. Hưng Đạo, quận Dương Kinh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 27-HS:

Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo bản hướng dẫn này được soạn thảo theo tinh thần quy định tại các điều 254, 260 và 423 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo hướng dẫn này được sử dụng cho tất cả các Tòa án khi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Sau đây là những hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo:

(1) và (4) nếu là Tòa án nhân dân Hện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi tên Tòa án nhân dân quận (Hện, thị xã, thành phố) gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân Hện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực thì ghi tên Tòa án quân sự khu vực gì thuộc quân khu, quân chủng nào; nếu là Tòa án quân sự quân khu, quân chủng thì ghi tên Tòa án quân sự quân khu, quân chủng (ví dụ: Tòa án quân sự Quân khu Thủ đô).

(2) ô thứ nhất ghi số Bản án, ô thứ hai ghi năm ra Bản án (ví dụ: 16/2017/HS-ST).

(3) ghi ngày, tháng, năm tuyên án không phân biệt vụ án được xét xử sơ thẩm và kết thúc trong một ngày hay được xét xử sơ thẩm trong nhiều ngày hoặc nghị án kéo dài.

(5) nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm ba người, thì chỉ ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, bỏ dòng Thẩm phán..., đối với Hội thẩm nhân dân (quân nhân) chỉ ghi đầy đủ họ tên của hai Hội thẩm nhân dân (quân nhân); nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có năm người, thì ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, họ tên của Thẩm phán, họ tên của cả ba Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Cần chú X không ghi chức vụ của Thẩm phán; đối với vụ án hình sự thông thường thì không ghi chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân); đối với vụ án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi thì ghi nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi đầy đủ họ tên của Thư kX phiên tòa và ghi rõ là Thư kX Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm (1).

(7) ghi tên Viện kiểm sát như hướng dẫn tại (1); ghi họ tên Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

(8) trường hợp vụ án được xét xử và kết thúc trong một ngày thì bỏ hai chữ Trong các (ví dụ: Ngày 15 tháng 7 năm 2017). Trường hợp vụ án được xét xử trong hai ngày thì ghi Trong các ngày (ví dụ: Trong các ngày 02, 03 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà liền nhau thì ghi Từ ngày đến ngày (ví dụ: Từ ngày 06 đến ngày 10 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà không liền nhau thì ghi Trong các ngày (ví dụ: Trong các ngày 07, 08 và ngày 15 tháng 3 năm 2017); nếu khác tháng mà liền nhau thì ghi từ ngày... tháng... đến ngày... tháng... (ví dụ: Từ ngày 31 tháng 05 đến ngày 02 tháng 6 năm 2017); nếu không liền nhau thì ghi các ngày của từng tháng (Ví dụ: Trong các ngày 30, 31 tháng 3 và các ngày 04, 05 tháng 4 năm 2017).

(9) nếu vụ án được xét xử tại trụ sở Tòa án thì ghi như hướng dẫn tại mục (1) (4). Nếu vụ án được xét xử lưu động thì ghi địa điểm nơi diễn ra phiên tòa.

(10) nếu xét xử kín thì thay cụm từ công khai bằng từ kín.

(11) và (12) ghi đầy đủ họ tên bị cáo và các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có); nếu bị cáo là người dưới 18 tuổi phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ví dụ: Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 8 tháng 15 ngày); nếu bị cáo trên 18 tuổi thì ghi ngày, tháng, năm sinh hoặc tuổi; ghi nơi đăng kX thường trú, đăng kX tạm trú, nơi sinh sống của bị cáo. Đối với tiền sự thì chỉ ghi khi đã xác định đúng theo quy định của pháp luật lần bị xử lX đó tính đến ngày phạm tội chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lX hành chính hoặc bị xử lX kỷ luật. Đối với tiền án thì chỉ ghi khi đã xác định đúng theo quy định của pháp luật lần bị kết án đó tính đến ngày phạm tội chưa được xoá án. Về nhân thân ghi án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lX kỷ luật cụ thể các lần đó và ghi rõ là các án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lX kỷ luật đó đã được xoá. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở, tên người đại diện theo pháp luật, tiền án, tiền sự của pháp nhân thương mại và các thông tin cần thiết khác; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi "có mặt" và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi "vắng mặt".

(13) ghi ngày bị cáo bị bắt, tạm giam; nếu trước đó bị cáo đã bị tạm giữ, bị bắt, tạm giam, thì ghi ngày bị tạm giữ, ngày bị bắt, tạm giam và ngày được cho tại ngoại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi "có mặt" và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi "vắng mặt".

(14) và (15) nếu bị cáo có người đại diện hợp pháp thì ghi rõ họ tên của bị cáo đó (ví dụ: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn A). Sau chữ là ghi quan hệ như thế nào với bị cáo (ví dụ: là bố của bị cáo); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi "có mặt" và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi "vắng mặt".

(16) nếu có người bào chữa thì ghi đầy đủ họ tên của người bào chữa và họ tên của bị cáo được bào chữa; nếu người bào chữa là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào (ví dụ: Ông Trần B, Luật sư Văn phòng luật sư Vạn Xuân thuộc Đoàn luật sư tỉnh H bào chữa cho Nguyễn Văn C); nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bào chữa (ví dụ: Bà Lê Thị M, bào chữa viên nhân dân công tác tại Hội luật gia tỉnh M bào chữa cho Nguyễn Văn D); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi "có mặt" và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi "vắng mặt".

(17), (18), (19), (20), (21), (22), (23) và (24) nếu có người nào tham gia tố tụng thì ghi đầy đủ họ tên, tuổi, nơi cư trú của người đó. Trường hợp bị hại là người bị xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự và là người dưới 18 tuổi, thì phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của bị hại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi "có mặt" và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi "vắng mặt".

(25) nếu bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có người bảo vệ quyền lợi cho họ, thì ghi đầy đủ họ tên của họ theo thứ tự; nếu người bảo vệ quyền lợi của đương sự là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào; nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bảo vệ quyền lợi cho đương sự; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi có mặt và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi vắng mặt.

(26) nếu có người tham gia tố tụng là người làm chứng thì ghi đầy đủ họ tên; nếu người tham gia tố tụng là người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật thì ghi đầy đủ họ tên, cơ quan công tác.

(27) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(28) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại các điểm d, đ và e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ thự trong dấu [ ].

(29) tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(30) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(31) phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ kX, ghi đầy đủ họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử và đóng dấu (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các bị cáo, các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì ghi như sau:

Nơi nhận:
Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự và những nơi cần lưu bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(KX tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)